



Tháng 6 năm 2023

Bảo Vệ Quyền Tiếp Cận Giáo Dục cho Trẻ Em Di Cư

Nguồn Tài Nguyên dành cho Gia Đình và Các Nhà Giáo Dục

Nhiều trẻ em ở Hoa Kỳ di chuyển rất nhiều hoặc có cha mẹ hoặc người giám hộ di chuyển rất nhiều, kể cả một số trẻ em là, hoặc là thành viên của các gia đình có, những người lao động nông nghiệp nhập cư, ngư dân nhập cư và công nhân trong các ngành hoặc vị trí thời vụ.¹ Những trẻ em di cư này thường xuyên di chuyển từ nơi cư trú và học khu này sang những nơi cư trú và học khu khác, và việc di chuyển thường ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận giáo dục của các em. Một số trẻ em di cư không có tình trạng nhập cư hợp pháp tại Hoa Kỳ hoặc là English Learners (Học Sinh Học Tiếng Anh) có thể phải đối mặt với những rào cản khác trong việc tham gia vào trường học.

Tờ thông tin này nêu bật những thách thức cụ thể trong việc tiếp cận giáo dục mà trẻ em không có người đi kèm gặp phải, giải thích cho những người chăm sóc trẻ không có người đi cùng biết nơi cần đến để được trợ giúp và nhằm mục đích giúp các trường công lập hiểu trách nhiệm của họ trong việc phục vụ trẻ em không có người đi cùng theo luật dân quyền Liên Bang.²

Đây là những gì quý vị cần biết:

1. Các trường công lập từ Lớp Mẫu Giáo (K)-12 phải mở cửa cho tất cả học sinh, kể cả trẻ em không có người đi kèm, bất kể tình trạng nhập cư của các em hay của cha mẹ, người giám hộ hoặc người bảo trợ.³ Ngoài ra, Tiêu Đề VI (Title VI) của Đạo Luật Dân Quyền Năm 1964 (Civil Rights Act of 1964) nghiêm cấm các trường công lập phân biệt đối xử dựa trên chủng tộc, màu da hoặc nguồn gốc quốc gia.⁴
2. Các trường công lập phải cung cấp dịch vụ hỗ trợ ngôn ngữ cho học sinh từ Lớp Mẫu Giáo (K)-Lớp 12 có trình độ tiếng Anh hạn chế, kể cả trẻ em không có người đi kèm. Các trường phải xác định những học sinh có trình độ tiếng Anh hạn chế này là English Learners để những học sinh này có thể nhận được các dịch vụ nhằm giúp các em tham gia một cách có ý nghĩa vào các chương trình giáo dục của trường.
3. Các trường công lập phải cung cấp thông tin về việc ghi danh, các lớp học cũng như các chương trình và hoạt động giáo dục khác dành cho phụ huynh, người giám hộ và nhà tài trợ có trình độ tiếng Anh hạn chế. Các trường học có thể thực hiện điều này bằng cách cung cấp bản dịch chính xác bằng văn bản hoặc phiên dịch bằng lời nói.



Đây là những ví dụ về những trở ngại mà có thể ngăn cản trẻ em không có người đi cùng ghi danh và nhận các dịch vụ giáo dục mà các em có quyền nhận được.

Trẻ Em Không Có Người Đi Kèm Có Thể Gặp Phải Rào Cản Ghi Danh khi:

- Trường học cấm học sinh ghi danh sau khi năm học bắt đầu, kể cả trẻ em di cư di chuyển theo thời vụ hoặc di chuyển nhiều lần trong một năm.
- Các trường yêu cầu học sinh mới cung cấp Số An Sinh Xã Hội (Social Security Numbers) hoặc giấy khai sinh của Hoa Kỳ như một điều kiện để ghi danh.
- Trẻ em cư trú tại các địa điểm, chẳng hạn như nhà ở lao động tạm thời, nằm trong ranh giới địa lý của học khu, phải đối mặt với các chính sách về bằng chứng cư trú của trường. Điều này cản trở việc ghi danh của các em.
- Học sinh cố gắng tiếp cận các chương trình hoặc dịch vụ học tập đặc biệt (ví dụ, giáo dục năng khiếu và tài năng) nhưng bị ngăn cản hoặc không được khuyến khích nộp đơn vào những chương trình đó hoặc chương trình phù hợp với cấp lớp khác, vì các em là English Learners, hoặc vì các em bị gián đoạn trong việc học tập chính thức hoặc học bạ không đầy đủ.

Sau Khi Đăng Ký, Trẻ Em Vẫn Có Thể Gặp Phải Những Rào Cản Trong Việc Tham Gia Có Ý Nghĩa khi:

- Các trường thường xuyên tiến hành đánh giá trình độ tiếng Anh vào đầu năm học nhưng lại không thực hiện việc này đối với trẻ em không có người đi kèm đến vào giữa hoặc cuối năm học.
- Phụ huynh, người giám hộ hoặc nhà tài trợ có trình độ tiếng Anh hạn chế sẽ không nhận được các dịch vụ hỗ trợ ngôn ngữ cần thiết để tham gia vào các quyết định về giáo dục của trẻ không có người đi kèm.
- Các trường đồng loạt đưa trẻ em di cư có quyền nhận dịch vụ hỗ trợ ngôn ngữ vào các lớp phụ đạo (ví dụ: phụ đạo môn toán) mà không xem xét hồ sơ của học sinh về những lần ghi danh trước đây, cũng như những khóa học đã hoàn tất.
- Nhân viên nhà trường giả định sai rằng các gia đình di cư nói ngôn ngữ bản địa cũng nói tiếng Tây Ban Nha vì quốc gia gốc của họ.
- Trẻ em không có người đi kèm được hưởng cả dịch vụ hỗ trợ ngôn ngữ và dịch vụ giáo dục đặc biệt đều bị từ chối các dịch vụ hoặc hỗ trợ mà các em cần hoặc được thông báo rằng các em cần phải ưu tiên cho nhóm dịch vụ giảng dạy này hơn là nhóm kia.



Điều Gì Sẽ Xảy Ra Nếu Một Trẻ Không Có Người Đi Cùng Trẻ Qua Sự Phân Biệt Đối Xử Dựa Trên Nguồn Gốc Quốc Gia, Tình Trạng Nhập Cư hoặc Tình Trạng Học Tiếng Anh Khi Ghi Danh hoặc Đi Học Ở Một Trường Công Lập?

Quý Vị Có Thể Liên Lạc với Bộ Phận Dân Quyền (Civil Rights Division, CRT) của Bộ Tư pháp Hoa Kỳ và/hoặc Văn Phòng Dân Quyền (Office for Civil Rights, OCR) của Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ nếu:

- Quý vị tin rằng học khu đang ngăn cản hoặc cố gắng ngăn cản một đứa trẻ không có người đi cùng ghi danh vào trường học hoặc tiếp cận các chương trình hoặc dịch vụ học tập vì nguồn gốc quốc gia hoặc tình trạng nhập cư.
- Quý vị tin rằng học khu không cung cấp cho trẻ em không có người đi kèm, là một English Learner với các dịch vụ ngôn ngữ mà các em cần để tham gia một cách có ý nghĩa vào các chương trình giáo dục.

Nếu quý vị đã liên lạc với trường học và họ không thực hiện các bước để giải quyết quan ngại của quý vị hoặc quý vị không cảm thấy thoải mái khi nêu lên quan ngại của mình với trường học, quý vị có thể nộp đơn khiếu nại (có sẵn bằng nhiều ngôn ngữ) cho CRT tại civilrights.justice.gov, hoặc với OCR tại ocrcas.ed.gov (để được hỗ trợ ngôn ngữ, hãy gọi 1-800-USA -LEARN (1-800-872-5327) (TTY: 1-800-877-8339) hoặc email Ed.Language.Assistance@ed.gov).

Để biết thêm thông tin, vui lòng xem các nguồn tài nguyên sau:

- [Lá Thư Thân Gửi Đồng Nghiệp: School Enrollment Procedures \(Thủ Tục Ghi Danh vào Trường Học\)](#) (Tháng 5 năm 2014)
- [Tờ Thông Tin: Information on the Rights of All Children to Enroll in School \(Thông Tin về Quyền của Tất Cả Trẻ Em được Ghi Danh vào Trường Học\)](#) (Tháng 5 năm 2014)
- [Lá Thư Thân Gửi Đồng Nghiệp: English Learner Students and Limited English Proficient Parents \(Học Sinh Học Tiếng Anh và Phụ Huynh Có Trình Độ Tiếng Anh Hạn Chế\)](#) (Tháng 1 năm 2015)
- [Tờ Thông Tin: Ensuring English Learners Can Participate Meaningfully and Equally in Educational Programs \(Bảo Đảm English Learners Có Thể Tham Gia Một Cách Có Ý Nghĩa và Bình Đẳng vào Các Chương Trình Giáo Dục\)](#) (Tháng 1 năm 2015)
- [Tờ Thông Tin: Confronting Discrimination Based on National Origin and Immigration Status \(Đối Mặt Với Sự Phân Biệt Đối Xử Dựa Trên Nguồn Gốc Quốc Gia và Tình Trạng Nhập Cư\)](#) (Tháng 8 năm 2021)
- [Tờ Thông Tin: Protecting Access to Education for Unaccompanied Children \(Bảo Vệ Quyền Tiếp Cận Giáo Dục cho Trẻ Em Không Có Người Đi Kèm\)](#) (Tháng 6 năm 2023)

¹ Tờ thông tin này sử dụng thuật ngữ “trẻ em di cư” theo cách sử dụng phổ biến, kể cả trẻ em thường xuyên di chuyển hoặc có cha mẹ hoặc người giám hộ thường xuyên di chuyển. Thuật ngữ này không dựa trên định nghĩa về “trẻ em di cư” được tìm thấy tại 20 U.S.C. § 6399(3) (định nghĩa “trẻ em di cư” vì mục đích của các chương trình giáo dục do Văn phòng Giáo Dục Di Cư của Bộ Giáo dục Hoa Kỳ quản lý).

² Ví dụ: Bộ Giáo Dục và Tư Pháp Hoa Kỳ thực thi Tiêu Đề VI của Đạo Luật Dân Quyền năm 1964, trong đó nghiêm cấm phân biệt đối xử đối với những người nhận hỗ trợ tài chính của Liên Bang trên cơ sở chủng tộc, màu da hoặc nguồn gốc quốc gia. 42 U.S.C. § 2000d. Theo Tiêu Đề IV của Đạo Luật Dân Quyền năm 1964, Bộ Tư Pháp sẽ giải quyết các vi phạm về bảo vệ bình đẳng dựa trên chủng tộc, màu da, tôn giáo, giới tính hoặc nguồn gốc quốc gia tại các trường tiểu học và trung học công lập cũng như các cơ sở giáo dục đại học. 42 U.S.C. § 2000c-6. Bộ Tư Pháp cũng thực thi Đạo Luật Cơ Hội Giáo Dục Bình Đẳng năm 1974 (Equal Educational Opportunities Act of 1974), trong đó yêu cầu các cơ quan giáo dục của tiểu bang và học khu phải có hành động thích hợp để vượt qua các rào cản ngôn ngữ làm cản trở English Learner tham gia bình đẳng vào các chương trình giáo dục của tiểu bang và học khu. 20 U.S.C. §§ 1701-1758.

³ Xem *Plyler v. Doe*, 457 U.S. 202 (1982).

⁴ Xem *supra* note 2; xem also *Lau v. Nichols*, 414 U.S. 563, 568 (1974).